

Số: 20/2020/QĐST- HNGĐ

QV, ngày 10 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1990

STQ: Thôn TT, xã BN, thành phố BN, tỉnh BN

HKTT: Thôn TĐ, xã NH, huyện QV, tỉnh BN

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1979

STQ: Thôn TĐ, xã NH, huyện QV, tỉnh BN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Trọng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Trọng C tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 26/8/2010 cho chị Trần Thị N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 11/02/2012 và cháu Nguyễn Trọng Huy, sinh ngày 22/10/2013 cho anh Nguyễn Trọng C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Chị N và anh C có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề nghị giải quyết.

- Án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0000803 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN. Trả lại chị N số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện QV;
- UBND xã NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên

